

Bản án số: 32/2024/HSST
Ngày 28 tháng 5 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẬP THẠCH – TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Nga

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Trung Thành

2. Bà Trần Thị Kim Khuyên

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Kim Dung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch tham gia phiên toà:
Bà Vũ Thị Phương Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 30/2024/TLST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2024/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Tạ Quốc C, sinh ngày 18/7/1999, tại tỉnh V.

Nơi ĐKKHKT và cư trú: thôn B, xã Đ, huyện L, tỉnh V; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; bố đẻ: Tạ Đức S, sinh năm 1977; mẹ đẻ: Trần Thị Đ, sinh năm 1979; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không;

- Nhân thân: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 222/QĐ-XPHC ngày 12/7/2017 của Công an phường Đồng Đa - Thành phố Vĩnh Yên - tỉnh Vĩnh Phúc phạt tiền 750.000đ về hành vi Trộm cắp tài sản, nộp phạt xong ngày 13/7/2017 (đã được xóa tiền sự);

Bị cáo tại ngoại, có mặt.

- Bị hại: Bà Triệu Thị N, sinh năm 1966 (đã chết)

Người đại diện theo pháp luật cho bị hại: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1965 (chồng bà N); nơi cư trú: thôn Đ, xã T, huyện L, tỉnh V, vắng mặt;

Người đại diện theo ủy quyền của ông H: Ông Triệu Văn C1, sinh năm 1957; nơi cư trú: thôn Đ, xã T, huyện L, tỉnh V, vắng mặt;

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Tạ Đức S, sinh năm 1977; nơi cư trú: Thôn B, xã Đ, huyện L, tỉnh V, có mặt

2/ Ông Lưu Xuân Đ, sinh năm 1969, vắng mặt

3/ Ông Trần Văn T, sinh năm 1968, vắng mặt

Đều cư trú: thôn Đ, xã T, huyện L, tỉnh V

- Người làm chứng:

1/ Bà Lê Thị L, sinh năm 1971, vắng mặt;

2/ Ông Lưu Văn Đ1, sinh năm 1971, vắng mặt

Đều cư trú: thôn Đ, xã T, huyện L, tỉnh V

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tạ Quốc C, có Giấy phép lái xe mô tô hạng A1 do Sở Giao thông vận tải Vĩnh Phúc cấp ngày 13/4/2022 (có giá trị không thời hạn). Khoảng hơn 19 giờ ngày 01/01/2024, C một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 88S7-5314 đi từ nhà theo đường đê sông Phó Đáy đến cây xăng thuộc xã Đồng Ích, huyện Lập Thạch, Vĩnh Phúc để đổ xăng xe máy. Khi đi đến đoạn đường đê thuộc thôn Bình Minh, xã Đình Chu, huyện Lập Thạch, lúc này khoảng 19 giờ 15 phút cùng ngày, trời tối, qua ánh đèn xe máy C nhìn thấy phía trước cách khoảng 04m có ông Lưu Xuân Đ, ông Trần Văn Tuấn, ông Lưu Văn Đ1, bà Lê Thị L và bà Triệu Thị N đang đi bộ ở phần đường bên phải đường đê, cùng chiều đi với Cường và đi thành hai hàng ngang. Ông Lưu Xuân Đ, ông Tuấn và ông Lưu Văn Đ1 đi một hàng ngang phía trước, bà L và bà N đi một hàng ngang phía sau - bà L đi sát lề đường còn bà N đi bên trái bà L. Lúc này, C điều khiển xe mô tô với tốc độ khoảng 40km/h, do khoảng cách gần và đèn xe bị mờ nên C không kịp xử lý, nên xe C điều khiển đâm vào phía sau bà N, sau đó tiếp tục va quệt vào ông T và ông Lưu Xuân Đ rồi bị ngã ra đường. Hậu quả: bà N bị thương phải đi cấp cứu tại Bệnh viện quân y 109 Vĩnh Phúc nhưng do thương tích nặng đến ngày 02/01/2024 bà N tử vong; ông Lưu Xuân Đ, ông Trần Văn T và Tạ Quốc C bị thương tích nhẹ.

*** Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định:** Nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông trên đường đê thuộc địa phận thôn Bình Minh, xã Đình Chu, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc, đường thẳng, phẳng, khô ráo, đường đổ bê tông rộng 7.8m, hai bên đường là lề đất mọc cỏ rộng 0.8m, giữa đường không có dải phân cách và vạch kẻ đường, xung quanh vị trí vụ tai nạn không có biển báo gì. Quá trình khám nghiệm hiện trường lấy mép đường bên phải theo hướng từ xã Triệu Đề đi xã

Đồng Ích làm chuẩn và lấy đầu đốc (hướng về xã Đồng Ích) của nhà Điểm canh đê làm mốc chuẩn. Phát hiện các dấu vết, phương tiện như sau:

(1) là vết trượt xước mặt đường, kích thước 75cm x 13cm, hướng từ xã Triệu Đề đi xã Đồng Ích. Điểm đầu vết (1) cách mép đường chuẩn là 1,1m, cách điểm mốc chuẩn là 42,23m, điểm cuối vết (1) cách mép đường chuẩn là 1,6m.

(2) là vết trượt xước mặt đường, kích thước 3,15m x 0,36m, hướng từ xã Triệu Đề đi xã Đồng Ích. Điểm đầu vết (2) cách mép đường chuẩn là 1,4m, cách điểm đầu vết (1) là 1,16m, điểm cuối vết (2) cách mép đường chuẩn là 1,6m.

(3) là xe mô tô biển kiểm soát: 88S7 - 5314 được dựng chân chống phụ trên lề đất bên phải đường (người dân đã di chuyển xe sau khi xảy ra vụ tai nạn).

(4) Bãi chất màu đỏ trên mặt đường, kích thước 30cm x 40cm, điểm giữa bãi (4) cách mép đường chuẩn là 2,05m và cách điểm đầu vết (1) là 4,07m.

(5) Bãi chất màu đỏ trên mặt đường, kích thước 150cm x 100cm, điểm giữa bãi (5) cách mép đường chuẩn là 0,75m và cách điểm giữa vết (4) là 2,19m.

Quá trình khám nghiệm hiện trường đã thu mẫu chất màu đỏ trên mặt đường tại vị trí số (4) và số (5).

*** Khám nghiệm xe mô tô:** nhãn hiệu Yamaha, biển kiểm soát: 88S7 - 5314, có số khung: RLCS5C6308Y118389, số máy: 5C63 - 118389, phát hiện các dấu vết sau:

- Trục bánh trước xe bị đẩy lệch hướng từ trái sang phải.
- Phần bên trái mặt lăn bánh lốp phía trước có vết trượt cao su, sạch bụi, kích thước 50cm x 02cm, điểm gần nhất cách chân van 23cm theo chiều lùi của bánh.
- Phần ốp nhựa đầu cụm đèn chiếu sáng, đèn tín hiệu phía trước xe bị gãy, vỡ, bung bật để hở thiết bị bên trong, đứt dây điện nối với đèn.
- Phần nhựa mặt nạ phía trước và đầu cánh yếm bên trái xe bị gãy, vỡ nứt nhựa, kích thước 30cm x 22cm, điểm thấp nhất cao cách mặt đường 65cm. Mặt trước đầu ốc gương chiếu hậu bên trái xe có vết trượt mài mòn kim loại, kích thước 0,7cm x 0,7cm.
- Phần kim loại ốp đầu tay nắm lái bên trái bị bung, tuột rời. Mặt trước đầu tay nắm lái xe có vết trượt rách cao su, mài mòn kim loại, KT 2.5 x 1.5cm.

Kiểm tra hệ thống lái, di chuyển, phanh hoạt động bình thường, hệ thống đèn chiếu sáng bị bung đứt dây điện nên không kiểm tra được.

*** Khám nghiệm tử thi Triệu Thị N:** Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 188/KLGD-PC09-PY ngày 20/01/2024, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận: Dấu hiệu chính qua giám định: trên cơ thể có các diện sây sát, sưng nề, bầm tím, dập rách da vùng đầu, lưng, tay phải, hai chân; Rách lóc

da cơ, lộ xương chân bên trái; Xương hộp sọ nứt vỡ, qua đường vỡ có máu không đông chảy ra. N nhân chết: Chấn thương sọ não.

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã thu mẫu máu của Tạ Quốc C hồi 23h50' ngày 01/01/2024 và thu mẫu máu của tử thi Triệu Thị N để phục vụ công tác giám định.

*** Kết quả giám định sinh học:**

Bản kết luận giám định hóa pháp số 63/PY - XNĐH ngày 12/01/2024, Viện Pháp y Quân đội, kết luận: Không tìm thấy Ethanol và các chất ma túy trong mẫu máu của Tạ Quốc C.

Bản kết luận giám định ADN số HT11.24/PY- XNSH ngày 10/01/2024, Viện Pháp y Quân đội, kết luận: Dấu vết trên tấm bông thu mẫu chất màu nâu đỏ thu tại vị trí số (4) trong sơ đồ hiện trường gửi giám định là máu người, có ADN nhiễm sắc thể thường trùng khớp với ADN nhiễm sắc thể thường từ mẫu máu của anh Tạ Quốc C.

Bản kết luận giám định hóa pháp số 62/PY - XNĐH Ngày 12 tháng 01 năm 2024, Viện Pháp y Quân đội, kết luận: Không tìm thấy Ethanol và các chất ma túy trong mẫu máu của tử thi Triệu Thị N.

Bản kết luận giám định ADN số HT12.24/PY- XNSH ngày 10/01/2024, Viện Pháp y Quân đội, kết luận: Dấu vết trên tấm bông thu mẫu chất màu nâu đỏ thu tại vị trí số (5) trong sơ đồ hiện trường gửi giám định là máu người, có ADN nhiễm sắc thể thường trùng khớp với ADN nhiễm sắc thể thường từ mẫu máu tử thi Triệu Thị N.

*** Kết quả trưng cầu giám định thương tích:**

Ngày 19/01/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lập Thạch đã ra các Quyết định trưng cầu giám định số 106, 107/QĐ - ĐTTH, trưng cầu Trung tâm Pháp y tỉnh Vĩnh Phúc giám định thương tích nhằm xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể đối với ông Lưu Xuân Đ, ông Trần Văn T. Do thương tích nhẹ nên ông Đ và ông T đều từ chối giám định thương tích của mình và không yêu cầu bồi thường gì. Việc từ chối giám định thương tích của ông Đ và ông T là tự nguyện, không bị ai ép buộc gì. Ngày 22/01/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lập Thạch đã ra các Quyết định dẫn giải số 112,113/QĐ - ĐTTH dẫn giải ông Đ và ông T đến Trung tâm Pháp y tỉnh Vĩnh Phúc để giám định nhưng ông Đ và ông T đều kiên quyết từ chối giám định thương tích nên không dẫn giải được.

*** Về trách nhiệm dân sự:** Quá trình điều tra và truy tố, Tạ Quốc C đã tự nguyện bồi thường theo thỏa thuận cho gia đình bị hại số tiền 80.000.000đ (Tám mươi triệu đồng), người đại diện hợp pháp của bị hại là ông Triệu Văn C1 (em của bà N) đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu C phải bồi thường khoản gì thêm, đồng thời có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho C.

*** Vật chứng vụ án thu giữ:** 01 xe mô tô biển kiểm soát 88S7-5314, nhãn hiệu Yamaha Sirius có số khung: RLCS5C6308Y118389, số máy: 5C63 - 118389; 01 giấy đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 88S7-5314 và 01 giấy phép lái xe hạng

A1 mang tên Tạ Quốc C và các mẫu, bao gói do cơ quan giám định hoàn lại sau giám định sinh học.

Tại bản cáo trạng số: 33/CT- VKSLT ngày 04 tháng 5 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch truy tố Tạ Quốc C về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo Điều a Khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch luận tội đối với bị cáo Tạ Quốc C, giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Sau khi đánh giá, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Tạ Quốc C phạm tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”;

Áp dụng: Điều a Khoản 1 Điều 260, Điều b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo từ 01 năm 03 tháng tù đến 01 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án;

Không áp dụng hình phạt bổ sung cấm hành nghề lái xe đối với bị cáo;

Xác nhận bị cáo đã bồi thường đầy đủ cho gia đình bị hại.

Xử lý vật chứng vụ án: Áp dụng Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự,

- Trả lại cho bị cáo 01 xe mô tô biển kiểm soát 88S7-5314, nhãn hiệu Yamaha Sirius có số khung: RLCS5C6308Y118389, số máy: 5C63 - 118389; 01 giấy đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 88S7-5314 và 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Tạ Quốc C nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Tịch thu, tiêu hủy các mẫu và bao gói do cơ quan giám định hoàn lại sau giám định sinh học.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như luận tội của đại diện Viện kiểm sát và không có lời bào chữa, bổ sung nào khác.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là sai trái, bị cáo rất hối hận và đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lập Thạch, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng,

người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về tố tụng: Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt. Hội đồng xét xử xét thấy những người này đã có đầy đủ lời khai trong quá trình điều tra và không có yêu cầu bồi thường gì thêm. Do vậy, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vắng mặt ông Triệu Văn C1, ông Lưu Xuân Đ và ông Trần Văn T.

[2] Xét tính chất, mức độ và hành vi phạm tội cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo Tạ Quốc C đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, bản kiểm điểm của bị cáo, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, lời khai của người làm chứng; sơ đồ vụ tai nạn, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện giao thông có liên quan đến vụ tai nạn, bản ảnh chụp tại hiện trường, kết luận giám định cùng những tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy đã có đủ cơ sở để xác định: Tạ Quốc C có Giấy phép lái xe mô tô theo quy định. Khoảng 19 giờ 15 phút ngày 01/01/2024, C điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 88S7-5314 từ nhà đi hướng xã Đồng Ích, huyện Lập Thạch, Vĩnh Phúc để đổ xăng. Khi đi đến đoạn đường đê sông Phó Đáy thuộc thôn Bình Minh, xã Đình Chu, huyện Lập Thạch, C điều khiển xe đi với tốc độ khoảng 40km/h, lúc này trời tối, ánh đèn xe máy C điều khiển bị mờ, hạn chế tầm nhìn. Do Cường không chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ nên khi C phát hiện thấy bà Triệu Thị N đang đi bộ bên phải cùng chiều, lúc này còn cách khoảng 4m, C không kịp xử lý nên xe C điều khiển đâm vào phía sau bà N làm bà N ngã xuống đường dẫn đến tử vong, lỗi thuộc về Tạ Quốc C.

Hành vi nêu trên của Tạ Quốc C đã vi phạm quy định tại khoản 23 điều 8, khoản 1 điều 12 Luật Giao thông đường bộ và khoản 2 điều 5 Thông tư 31 ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông Vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ.

Khoản 23 điều 8 và 1 điều 12 Luật Giao thông đường bộ quy định:

Điều 8: các hành vi bị nghiêm cấm:

“...23. Hành vi vi phạm quy tắc giao thông đường bộ... gây nguy hiểm cho người... tham gia giao thông đường bộ.”

Điều 12. Tốc độ xe...

“1. Người lái xe, ... phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường...”

Khoản 2 điều 5 Thông tư 31 quy định:

Điều 5. Các trường hợp phải giảm tốc độ: “Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau:

2. ... tầm nhìn bị hạn chế;”

Đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Điều luật quy định: “1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;...”

Xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại tới tính mạng của người khác, làm ảnh hưởng tới cuộc sống của gia đình bị hại cũng như của gia đình bị cáo, gây tâm lý hoang mang đối với người tham gia giao thông. Bản thân bị cáo là người có nhân thân xấu, đã bị xử lý hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, mặc dù đã được xóa tiền sự nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng, rèn luyện bản thân. Hơn nữa, trong thời gian gần đây tình hình các vụ tai nạn giao thông ngày một tăng lên và một phần N nhân là do sự thiếu ý thức chấp hành luật giao thông đường bộ của một bộ phận người tham gia giao thông, trong đó có bị cáo. Do vậy, cần xử lý nghiêm minh đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, quá trình điều tra bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân, bị hại có 01 phần lỗi khi tham gia giao thông (không đi vào lề đường bên phải - vi phạm khoản 1 điều 32 Luật Giao thông đường bộ) và đại diện gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Trên cơ sở xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, điều kiện nhân thân, hoàn cảnh, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, song dù giảm nhẹ cũng

cần phải xử phạt bị cáo với mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ về hành vi bị cáo đã thực hiện, như mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[3] Về áp dụng hình phạt bổ sung: Bị cáo có giấy phép lái xe hạng A1, không hành nghề lái xe. Do vậy, không cần áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề lái xe đối với bị cáo theo quy định tại Khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng vụ án:

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền số tiền 80.000.000 đồng. Gia đình bị hại không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì khác nên cần xác nhận.

Về xử lý vật chứng vụ án:

- 01 xe mô tô biển kiểm soát 88S7-5314, nhãn hiệu Yamaha Sirius có số khung: RLCS5C6308Y118389, số máy: 5C63 - 118389; 01 giấy đăng ký xe mô tô BKS 88S7-5314 và 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Tạ Quốc C là tài sản hợp pháp của Tạ Quốc C cần xem xét trả lại nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Các mẫu và bao gói do cơ quan giám định hoàn lại sau giám định sinh học cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Điểm a Khoản 1 Điều 260; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Tạ Quốc C phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Xử phạt: Bị cáo Tạ Quốc C 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 590 Bộ luật dân sự; Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xác nhận bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại 80.000.000đ.

Trả lại cho bị cáo 01 xe mô tô biển kiểm soát 88S7-5314, nhãn hiệu Yamaha Sirius có số khung: RLCS5C6308Y118389, số máy: 5C63 - 118389; 01 giấy đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 88S7-5314 và 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Tạ Quốc C nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tịch thu, tiêu hủy các mẫu và bao gói do cơ quan giám định hoàn lại sau giám định sinh học.

(Toàn bộ vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/5/2024)

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Lập Thạch;
- Chi cục THADS Lập Thạch;
- Công an huyện Lập Thạch;
- Sở Tư pháp Vĩnh Phúc;
- UBND xã Đình Chu;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Nga